



Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 05/12/2025)	1,976.5
Khối lượng hợp đồng	199,353
VN30 (Giá đóng cửa – 05/12/2025)	1975.5
Khối lượng	288,647,656
Chênh lệch VN30F1M & VN30	1

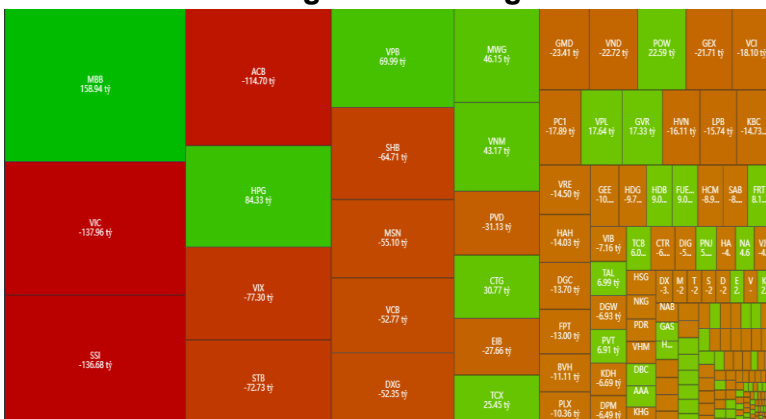
ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở gap tăng điểm vào đầu phiên sáng và giao dịch sideway down trong suốt phiên sáng, sang phiên chiều lực mua xuất hiện mạnh kéo chỉ số đóng nến tăng hơn 4 điểm, tại 1741.32 điểm
- Các hợp đồng tương lai tăng giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 05/12/2025. VN30-Index kết phiên với khối lượng giao dịch thấp hơn mức trung bình 20 phiên.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

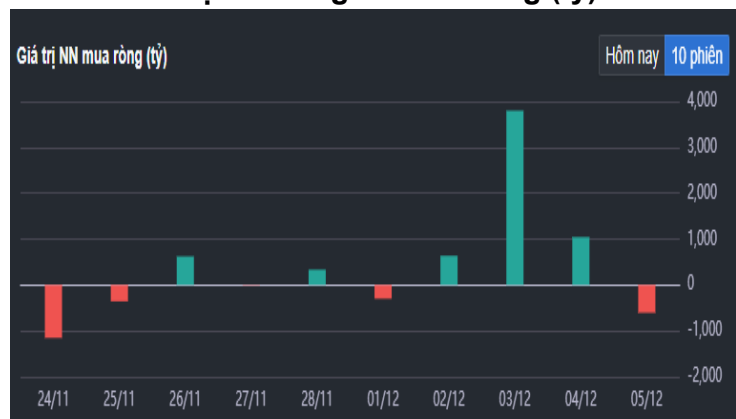
- Về mức độ ảnh hưởng, TCB và LPB ảnh nhiều nhất cho phiên hôm nay, lần lượt kéo VN30-Index giảm 2.64 và 3.78 điểm.
- VN30-Index kết phiên giảm hơn 0.2% so với phiên giao dịch trước, đạt 1,975.5 điểm. Độ rộng nghiêng về phía bán với 03 mã tăng điểm, 24 mã giảm điểm và 03 mã không thay đổi
- Khối ngoại quay lại bán ròng với giá trị hơn 605 tỷ đồng. Tâm điểm, cổ phiếu VIC khối ngoại “bán” mạnh nhất tới hơn 137 tỷ đồng, tiếp theo sau là các mã như SSI bán ròng hơn 136 tỷ đồng; ACB hơn 114 tỷ đồng hay VIX hơn 77 tỷ đồng. Tại chiều mua, khối ngoại mua ròng nhiều nhất cổ phiếu MBB với giá trị hơn 158 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã HPG và VPB được khối ngoại mua ròng lần lượt là hơn 84 tỷ đồng và hơn 69 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 05/12/2025, VN30-Index quay đầu giảm điểm sau 5 phiên liên tiếp tăng đồng thời xuất hiện mẫu hình nền rút râu kèm theo khối lượng ngang mức trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý khá phân vân của nhà đầu tư.

Hiện tại, chỉ số tiếp tục hướng về gần đỉnh cũ tháng 10/2025 (tương đương vùng 2,000-2,050 điểm) trong bối cảnh chỉ báo MACD tiếp tục tăng và mở rộng khoảng cách với đường Signal sau khi cho tín hiệu mua. Điều này cho thấy triển vọng phục hồi trong ngắn hạn vẫn đang hiện hữu.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 05/12/2025

Các hợp đồng tương lai VN30 tăng giảm trái chiều trong phiên giao dịch ngày 05/12/2025. Cụ thể, VN30F2512 (F2512) giảm 0.03%, đạt 1,976.5 điểm; 411G1000 (I1G1000) giảm 0.05%, đạt 1,974 điểm; hợp đồng 411G3000 (I1G3000) giảm 0.1%, còn 1,969 điểm; hợp đồng 411G6000 (I1G6000) tăng 0.12%, còn 1,971 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,975.5 điểm.

Ngoài ra, các hợp đồng tương lai VN100 tăng giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 05/12/2025. Cụ thể, 41I2FC000 (I2FC000) giảm 0.1%, đạt 1,871.5 điểm; 41I2G1000 (I2G1000) tăng 0.41%, đạt 1,869.2 điểm; hợp đồng 41I2G3000 (I2G3000) tăng 0.05%, đạt 1,866.1 điểm; hợp đồng 41I2G6000 (I2G6000) giảm 0.01%, đạt 1,852 điểm. Chỉ số cơ sở VN100-Index kết phiên ở mức 1,876.2 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Khối lượng giao dịch F2512 đạt 199,353 hợp đồng được khớp lệnh, giảm 5.67% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch của G1000 đạt 449 hợp đồng. Khối ngoại quay lại mua ròng với tổng khối lượng bán ròng trong phiên giao dịch ngày 05/12/2024 đạt 1598 hợp đồng.

Về xu hướng, F1M hiện tại đang giao dịch cao hơn giá trung bình OI 85 điểm. Theo thống kê, Tỷ doanh nắm 7074 hợp đồng SHORT. NĐTNN nắm giữ 9271 hợp đồng Long.

Hiện tại F1M giao dịch cao hơn trung bình OI 85 điểm cho thấy xu hướng Long đang chiếm ưu thế. Ưu tiên giao dịch vị thế Long khi F1M vẫn tiếp tục duy trì giao dịch cao hơn trung bình giá OI tháng hiện tại.

Chiến lược giao dịch trong phiên:

- Vị thế **LONG** khuyến nghị quan sát và lấy vị thế quanh vùng 1930 - 1925
- Vị thế **SHORT** được duy trì quan sát và chưa vội lấy vị thế mới

(Lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F2512	1976.5	-0.5	211,357	18/12/2025	35,166
4111G1000	1974	-0.9	389	15/01/2026	1,040
4111G3000	1969	-1.9	36	19/03/2026	415
4111G6000	1971	2.4	20	18/06/2026	229

Nguồn: BT Research

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự gần	1,980 – 1,985
Kháng cự xa	2,000 – 2,005
Hỗ trợ gần	1,935 – 1,930
Hỗ trợ xa	1,900 – 1,910

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	1.00	-2.53	3.53
VN30F2M - VN30	-1.5	-4.63	3.13
VN30F2M - VN30F1M	-2.5	-2.1	-0.40
VN30F1Q - VN30F1M	-7.5	-6.1	-1.40
VN30F1Q - VN30F2M	-5	-4	-1.00
VN30F2Q - VN30F1M	-5.5	-8.4	2.90
VN30F2Q - VN30F2M	-3	-6.3	3.30
VN30F2Q - VN30F1Q	2	-2.3	4.30

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	N/A	N/A	N/A
Long	1940	1955 / 1960	<1935, MA50 chart 15p

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian đầu tháng chưa rõ xu hướng.

- Vị thế **Long** khuyến nghị quan sát và lấy vị thế quanh vùng 1930 – 1925.
- Vị thế **Short** được duy trì quan sát và chưa vội lấy vị thế mới

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



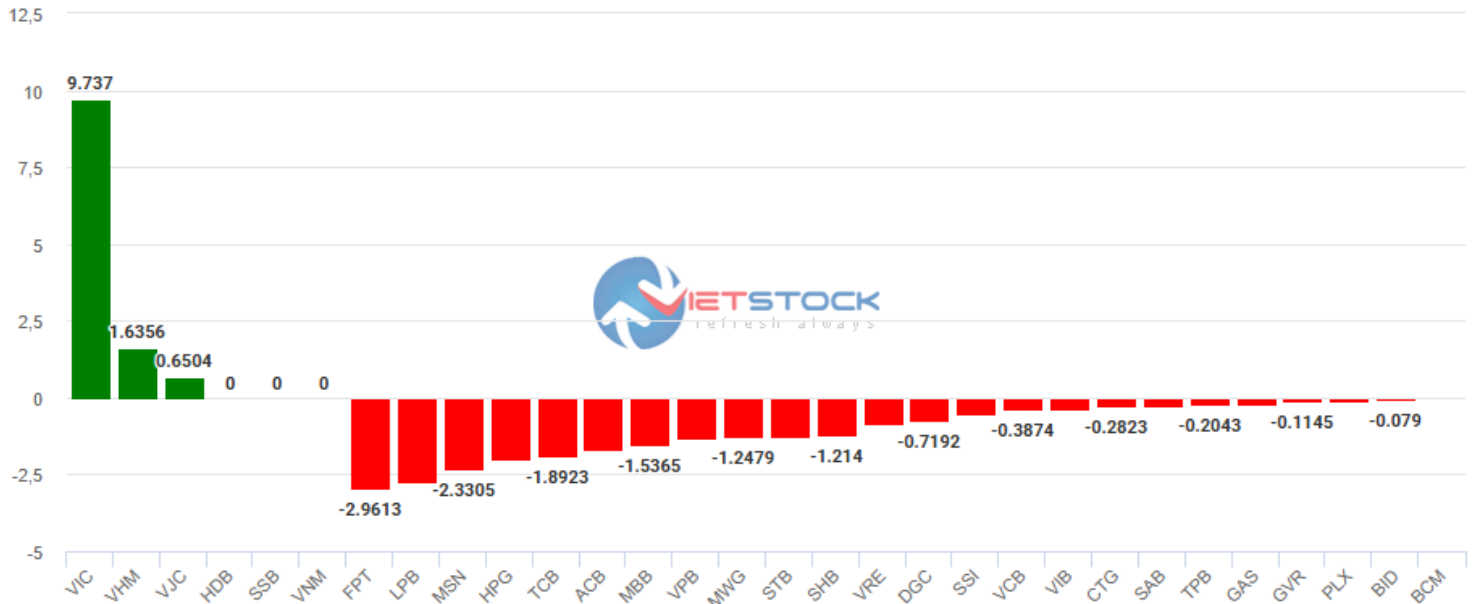
Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index



Top cổ phiếu đóng góp tăng: **12.0230** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-24.3107**

Nguồn: *fwf.Vietstock.com*

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH (Triệu CP)	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
VIC	Bất động sản	142,800	(+6.97%)	3,853,015,512	86,619,657,137,334	7.06	0.4919	9.737
VHM	Bất động sản	107,000	(+1.71%)	4,107,412,004	59,305,196,812,714	4.83	0.0826	1.6356
VJC	Du lịch và Giải trí	207,500	(+0.73%)	591,611,334	55,241,708,312,250	4.50	0.0329	0.6504
HDB	Ngân hàng	32,950	0.00%	3,495,060,732	37,960,357,025,232	3.09	0	0
SSB	Ngân hàng	17,700	0.00%	2,845,000,000	12,172,424,962,500	0.99	0	0
VNM	Thực phẩm	63,400	0.00%	2,089,955,445	53,001,270,085,200	4.32	0	0
BCM	Bất động sản	66,000	(-0.45%)	1,035,000,000	2,732,400,000,000	0.22	-0.001	-0.0198
BID	Ngân hàng	37,800	(-1.05%)	7,021,361,917	4,665,863,506,533	0.38	-0.004	-0.079
PLX	Dầu khí	34,400	(-1.57%)	1,270,592,235	4,370,837,288,400	0.36	-0.0056	-0.1107
GVR	Hóa chất	27,400	(-1.62%)	4,000,000,000	4,384,000,000,000	0.36	-0.0058	-0.1145
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	64,000	(-1.54%)	2,412,949,756	7,721,439,219,200	0.63	-0.0097	-0.1917
TPB	Ngân hàng	17,400	(-1.14%)	2,641,956,196	11,112,107,389,719	0.91	-0.0103	-0.2043
SAB	Thực phẩm	49,800	(-2.16%)	1,282,562,372	7,025,876,673,816	0.57	-0.0124	-0.2447
CTG	Ngân hàng	51,500	(-0.96%)	5,369,991,748	18,231,860,358,325	1.49	-0.0143	-0.2823
VIB	Ngân hàng	18,650	(-1.32%)	3,404,005,710	16,740,917,101,809	1.36	-0.018	-0.3564
VCB	Ngân hàng	58,300	(-1.02%)	8,355,675,094	23,550,583,054,053	1.92	-0.0196	-0.3874
SSI	Dịch vụ tài chính	32,250	(-1.68%)	2,075,914,794	20,596,629,760,565	1.68	-0.0282	-0.558
DGC	Hóa chất	95,000	(-2.06%)	379,778,413	21,647,369,541,000	1.76	-0.0363	-0.7192
VRE	Bất động sản	33,800	(-1.74%)	2,272,318,410	30,721,744,903,200	2.50	-0.0436	-0.8621
SHB	Ngân hàng	16,750	(-3.18%)	4,593,703,838	23,671,987,511,492	1.93	-0.0613	-1.214
STB	Ngân hàng	49,200	(-1.99%)	1,885,215,716	38,726,534,837,687	3.16	-0.0628	-1.2429
MWG	Bán lẻ	85,100	(-0.82%)	1,478,456,763	94,362,502,898,475	7.69	-0.063	-1.2479
VPB	Ngân hàng	29,850	(-1.32%)	7,933,923,601	62,451,443,259,473	5.09	-0.0672	-1.3295
MBB	Ngân hàng	25,150	(-2.14%)	8,054,999,909	44,517,668,684,569	3.63	-0.0776	-1.5365
ACB	Ngân hàng	24,350	(-2.21%)	5,136,656,599	46,725,860,006,454	3.81	-0.0841	-1.6654
TCB	Ngân hàng	34,700	(-1.98%)	7,064,851,739	59,258,969,645,359	4.83	-0.0956	-1.8923
HPG	Tài nguyên cơ bản	27,000	(-1.10%)	7,675,465,855	113,980,667,946,750	9.29	-0.1022	-2.0221
MSN	Thực phẩm	78,200	(-2.13%)	1,445,915,457	67,842,353,242,440	5.53	-0.1177	-2.3305
LPB	Ngân hàng	48,100	(-2.83%)	2,987,282,100	59,993,444,518,400	4.89	-0.1383	-2.7382
FPT	Công nghệ thông tin	96,200	(-1.33%)	1,703,507,121	138,056,044,866,341	11.25	-0.1496	-2.9613

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn